

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÌN HỒ  
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HS-ST  
Ngày 15 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Hằng Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Hà và Bà Chèo Thị Hà

*Thư ký phiên tòa:* Ông Chảo Hò Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ tham gia phiên tòa:* Bà Phùng Thị T Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo: **Vàng A T**; sinh năm: 1993, tại: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản NP, xã CC, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vàng A C (đã chết) và bà Tần Thị T1 (đã chết); có vợ là Lý Thị C1 (sinh năm 1999) và 01 con (sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị Tòa án xét xử lần nào; bị tạm giữ từ hồi 13 giờ 30 phút ngày 04/10/2022 đến 13 giờ 30 phút ngày 13/10/2022 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Vàng A T thường xuyên sinh sống tại bản Nậm Phìn, xã Căn Co, huyện Sìn Hồ nhưng không đăng ký thường trú, tạm trú. Do bản thân là người nghiện chất ma túy, nên sáng ngày 04/10/2022 T đi từ xã

Căn Co đến xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến bản Ta Đanh, xã Noong Hẻo, T gặp một người đàn ông, không rõ lai lịch nói với T là có bán Heroine. Người đàn ông đó điều khiển xe mô tô chở T đến nghĩa trang xã Noong Hẻo để giao dịch. Khi đến nơi, T mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh giấy vệ sinh màu trắng) với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, T cất giấu trong lòng bàn tay phải rồi đi tìm chỗ sử dụng. Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/10/2022, tại bản Noong Hẻo 2, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang Vàng A T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trong quá trình bắt, T ném gói Heroine xuống dưới đất để tiêu hủy chứng cứ, lực lượng Công an đã yêu cầu T tự giác nhặt gói Heroine lên giao nộp và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 49 ngày 04/10/2022 của người giám định theo vụ việc kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A T có khối lượng: 0,11 gam. Tại bản Kết luận giám định số 801 ngày 07/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSSH ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đã truy tố bị cáo Vàng A T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đã truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: tuyên bố bị cáo Vàng A T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Vàng A T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: 0,11 gam chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A T, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật) nên không đề cập xử lý; Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng đã được sử dụng để gói Heroine, hiện nay những vật chứng này không có giá trị, không sử dụng được, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu và tiêu hủy; áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo, với mức độ nghiêm trọng, nguy hại cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 11 giờ, ngày 04/10/2022, tại bản Noong Hẻo 2, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Vàng A T đã thực hiện hành vi mua trái phép 0,11 gam Heroine, với mục đích để bản thân sử dụng. Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/10/2022, tại bản Noong Hẻo 2, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, Vàng A T bị Công an huyện Sìn Hồ, phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,11 gam Heroine. Bị cáo Vàng A T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo nhận

thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, bị cáo đã nghiện chất ma túy, nên đã cố ý thực hiện hành phạm tội. Cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội; đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo chỉ học đến lớp 07, nhận thức xã hội, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập định ổn định; hoàn cảnh kinh tế của gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản; bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc đảm nhiệm công việc cần phải cấm; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với 0,11 gam chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A T, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật) nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng đã được sử dụng để gói Heroine, hiện nay vật chứng này không có giá trị, không sử dụng được, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm. Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Vàng A T khai mua của một người không rõ lai lịch, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: bị cáo Vàng A T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vàng A T 01 năm 02 tháng (một năm hai tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 04/10/2022).
3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
4. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng.
5. Án phí sơ thẩm: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.
6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15 tháng 3 năm 2023).

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Hằng Hải**